

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2017/HSST
Ngày 28/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, Giới tính: Nam, Sinh năm 1987 Tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 3 N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: 54A/3A khu phố B, phường A, Thị xã D, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1959 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1963, có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/9/2012, T bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày ngày 12/05/2013 chấp hành xong; tạm giam ngày 05/01/2017- có mặt.

Người bị hại: Ông Lê Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: C8-08 Chung cư S, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/01/2017, Phạm Văn T cùng bạn tên Th (chưa rõ lai lịch) và 02 người bạn của Th (chưa rõ lai lịch) ngồi uống Café ở quán Hoa Sứ thuộc khu phố A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Th rủ Từ đi tìm người nào để tài sản sơ hở lấy trộm thì Từ đồng ý. Th điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) chở Từ ngồi sau cùng với 02 người bạn của Th điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) đi đến nhà số 7/37, đường số X, khu phố A, phường L quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, thì 02 người bạn của Th thấy xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu xám, biển số 86C1-58251 của anh Lê Quang, sinh năm: 1989 đang dựng trước cửa không có người trông coi nên chỉ cho Th và Từ. Th liền điều khiển xe tấp sát vào lề đường để cho T xuống xe, đi bộ lại xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu xám, biển số 86C1-58251 dùng đoản phá khóa xe tẩu thoát. Ngay lúc này, anh Quang phát hiện đuổi theo đến Ngã tư Phạm Văn Đồng và Tô Ngọc Vân thuộc phường L, quận T thì bắt quả tang Từ cùng vật chứng vụ án giao cho Công an phường L, quận T lập hồ sơ xử lý, còn Th và 02 thanh niên tẩu thoát.

Kết luận định giá tài sản số 16/UBND-TCKH ngày 13/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức, xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu xám, biển số 86C1-582.51 trị giá 29.880.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 30/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T 15-20 tháng tù.

Bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Phạm Văn T phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với bản kết luận định giá số 16/UBND-TCKH ngày 13/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định bị cáo Phạm Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu xám, biển số 86C1-582.51 của ông L trị giá 29.880.000 đồng. Hành vi này của bị cáo

Phạm Văn T đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an cho xã hội nên cần phải xử lý bằng một hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Xét bị cáo Phạm Văn T đã bị kết án năm 2012 về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử lý bằng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với người tên “Th” và 02 người thanh niên chưa rõ lai lịch thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với T. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được. Khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo màu xám, biển số 86C1-58251. Ngày 05/01/2017, Công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho ông L là chủ sở hữu là phù hợp

- 01 thanh kim loại, dài 05cm; 02 cây đoản chữ “T” thì cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng thu giữ trong người Từ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại, dài 05cm; 02 cây đoản chữ “T”,
Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng.

(Phiếu nhập kho số NKT2017/97 ngày 05/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;
Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Công an quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

